

XUÂN SÁCH



CON

ỐC BIỂN



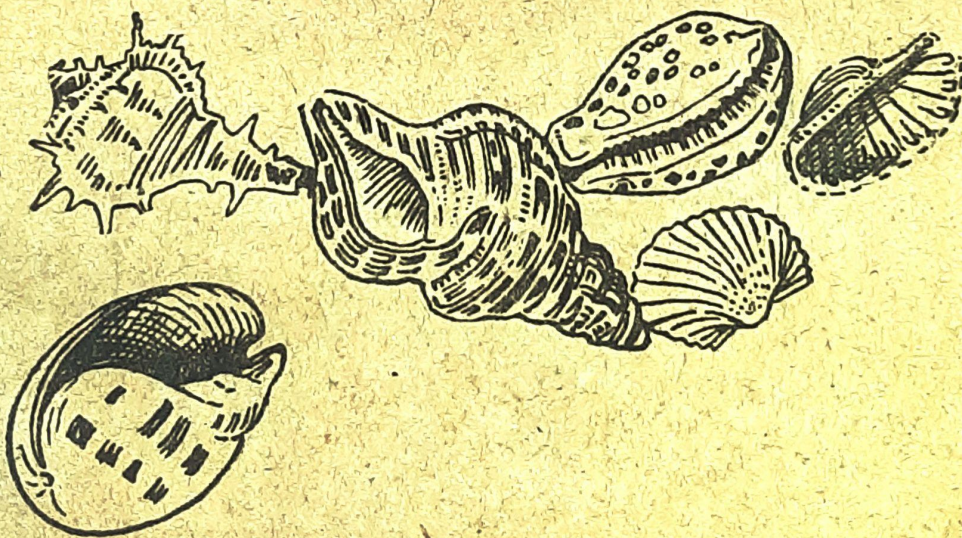
KIM DÔNG

TN DV 13
C 430 Ô

XUÂN SÁCH

CỎN ỐC BIỂN

Bìa và minh họa của
TRẦN LƯƠNG



NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG
HÀ NỘI — 1976

MỤC LỤC

	Trang
— Em tôi.	3
— Phép lạ.	5
— Gà mẹ với đàn con.	7
— Mưu mẹo thằng chuột.	9
— Cây bàng.	12
— Con ốc biển.	16

Biên tập : ĐÌNH HẢI
Trình bày : LÊ VINH TUY
Sửa bài : ĐẶNG MINH

In 80.300 cuốn, tại Nhà máy in Tiến, Bộ Hà Nội, khổ 18,5 × 26—Số in: 1676—Số X.B.: 20/KĐ
Xong ngày 15 tháng 3 năm 1976. Nộp lưu chiều tháng 3-1976



EM TÔI

Hai anh em tôi trông nhà. Tôi ngồi học bài, còn em tôi chơi ở ngoài sân. Nó leo lên cái trống rạ nhỏ ở góc sân, rồi ngồi buông thõng chân từ trên đó tụt xuống. Rồi lại leo lên, lại tụt xuống. Một lần cu cậu tụt nhanh quá bị ngã lăn kèn ra chân trống rạ. Ngã như thế chẳng đau gì, nhưng nó cứ nằm lì ở đấy cố vờ chờ tôi ra đỡ dậy. Tôi không ra và nói to:

— Không đứng dậy còn nằm làm gì nữa!

Không ngờ nó không dậy, mà tự nhiên khóc bù lu bù loa, khóc nức nức nở. Tôi phải dỗ mãi nó mới chịu nín.

Một lát sau nó lại chơi. Lần này nó không leo trống rạ nữa mà cuỗi lên một cái gậy làm ngựa chạy quanh sân. Cu cậu phi nhanh quá bị vấp ngã sóng soài. Lần này khá đau. Tôi vội chạy ra ngay và đỡ em dậy.

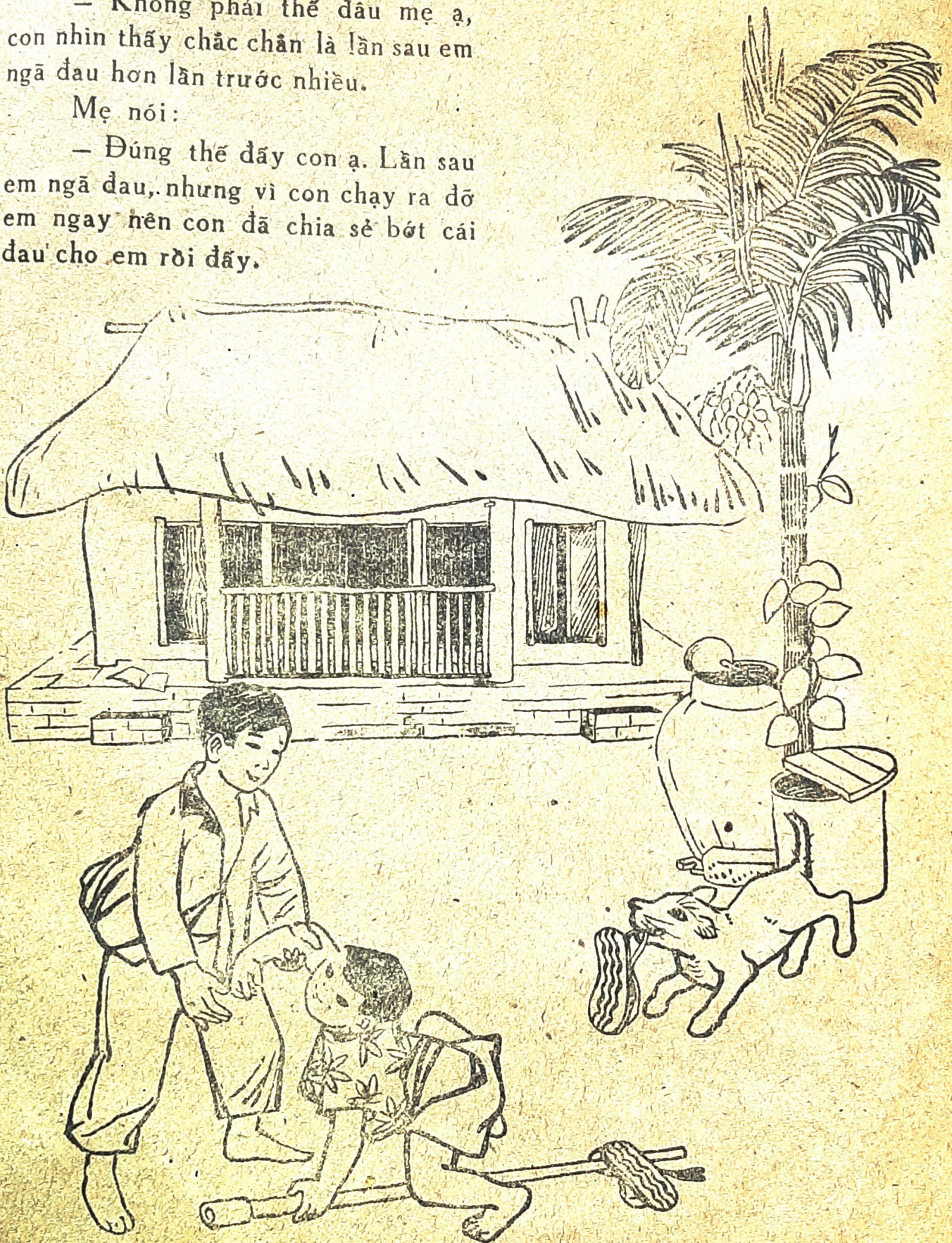
Tôi tưởng nó sẽ khóc to hơn lần trước, nhưng trái lại, nó vịn vào tay tôi đứng phắt dậy, mặt chỉ hơi nhăn một tí và lấy khăn lau đất cát trên mặt nó.

Khi mẹ về, tôi kể chuyện lại và hỏi mẹ tại sao em không khóc. Mẹ bảo em không đau. Tôi ngạc nhiên:

— Không phải thế đâu mẹ ạ, con nhìn thấy chắc chân là lần sau em ngã đau hơn lần trước nhiều.

Mẹ nói:

— Đứng thế đấy con ạ. Lần sau em ngã đau, nhưng vì con chạy ra đỡ em ngay nên con đã chia sẻ bớt cái đau cho em rồi đấy.



PHÉP LẠ

Tôi đang ngồi làm bài chợt nghe tiếng thằng em tôi nói chuyện ở ngoài sân. Tôi ngó ra cửa sổ chỉ thấy cô mình nó. Tôi hỏi:

— Em nói chuyện với ai đấy!

— Với con mèo của em.

Con mèo tức là một khúc tre.

Một lát sau tôi thấy nó buộc dây vào khúc tre và kéo đi quanh sân, tôi hỏi:

— Em dắt mèo đi chơi đấy à?



Nó trả lời:

— Có phải mèo đầu, em dắt con chó của em đấy chứ.

Tay nó cầm dây giắt giắt khúc tre và miệng thì «gâu gâu». Tôi đang buồn vì sáng nay bị điếm hai về toán, nhưng thấy em tôi làm thế tôi cũng phì cười. Tôi gọi nó vào:

— Em có phép lạ đấy, biến được con mèo thành con chó. Vậy em có thể biến điếm hai của anh thành điếm mười được không?

Nó chớp tay sau lưng đáp một cách rần rỏi:

— Được chứ. Anh đưa vở của anh cho em, rồi nhắm mắt và quay mặt đi, bao giờ em hô một hai ba mới được quay lại.

Tôi làm theo và khi nó đếm đến ba thì tôi giắt mình vì nghe một tiếng «soạt».

Chao ôi, nó đã xé băng mắt trang vở của tôi rồi và vò nát trong tay. Đây, phép của nó đấy!

Nó còn vênh mặt lên:

— Anh đã thấy phép của em chưa?

Nếu trả lời chưa thì có thể nó xé hết quyền vở của tôi mất, tôi đành đầu dụi:

— Anh thấy rồi, bây giờ em cho anh xin lại tờ giấy và em ra dắt chó đi chơi nhé.

Nó trao cho tôi tờ giấy đã vò nhàu. Tôi phải chép lại bài toán vào vở, và bất chợt tôi đã hiểu rất rõ vì sao sáng nay tôi làm sai bài toán ấy. Hóa

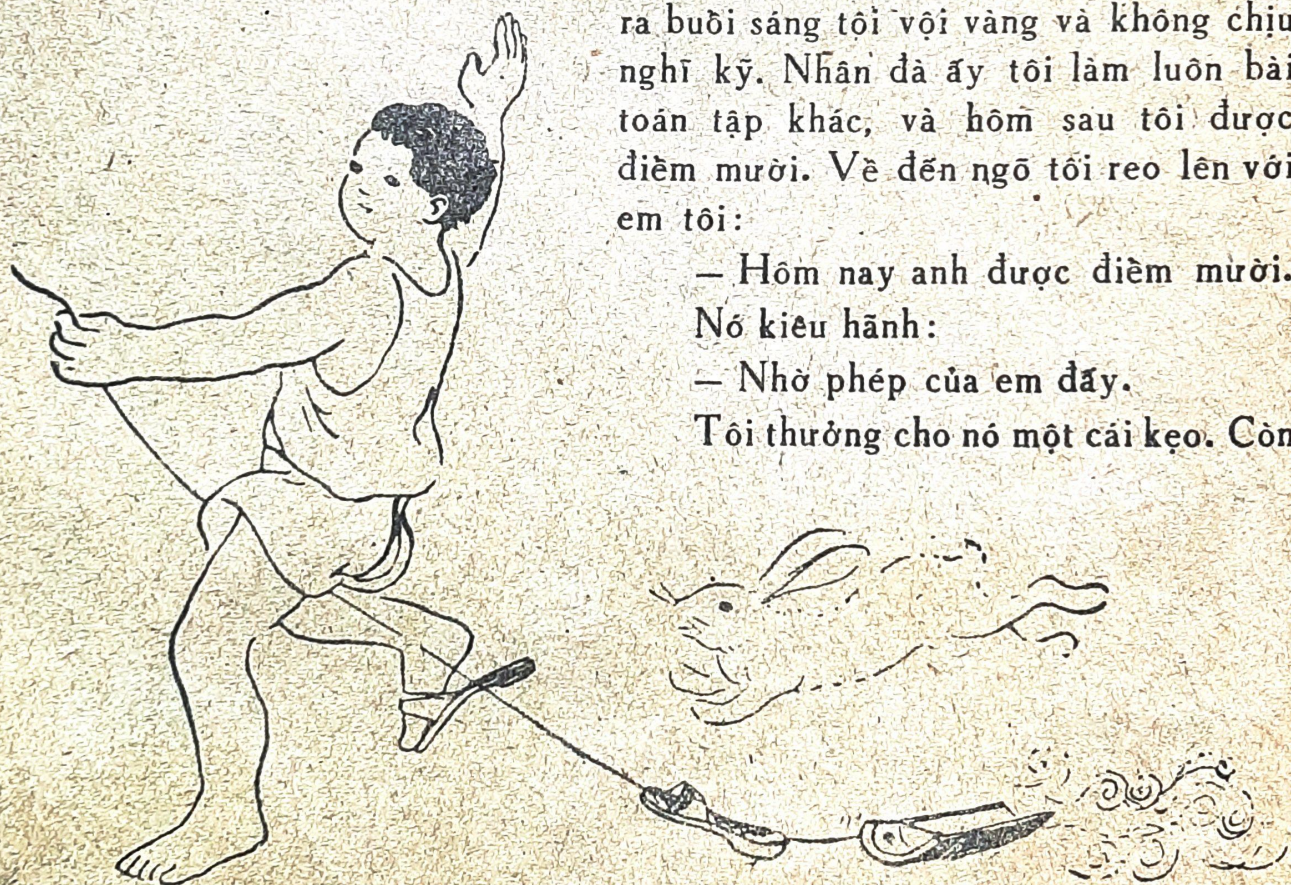
ra buổi sáng tôi vội vàng và không chịu nghĩ kỹ. Nhân đà ấy tôi làm luôn bài toán tập khác, và hôm sau tôi được điếm mười. Về đến ngõ tôi reo lên với em tôi:

— Hôm nay anh được điếm mười.

Nó kiêu hãnh:

— Nhờ phép của em đấy.

Tôi thưởng cho nó một cái kẹo. Còn



nó thì vẫn dật khúc tre, nhưng hôm nay không còn là con chó nữa mà lại là một con ngựa đang dựng bờm phi nước đại, miệng hi vang, tung bụi mù khắp cả sân.

GÀ MẸ VỚI ĐÀN CON

Gà mẹ ấp ổ trứng suốt ba tuần lễ ròng rã. Gà mẹ kiên nhẫn đem sức nóng của thân mình truyền vào quả trứng. Mỗi ngày chỉ xuống ổ một lúc kiếm vài miếng ăn, nhấp một vài ngụm nước rồi lại lên ổ.



Một vài hôm gà mẹ lại dùng chân đảo trứng trong ổ cho đều. Có ai đến gần ổ, gà mẹ xù lông kêu lên những tiếng báo động cảnh giác. Cho đến lúc gà

mẹ sung sướng lắng nghe được tiếng kêu của lũ con từ trong quả trứng vọng ra:

— Cho con ra! Mẹ ơi! Cho con ra!

Gà mẹ nhẹ nhàng mổ vỏ trứng, và một con gà con chui ra kêu lên tiếng chào đời đầu tiên:

— Chiếp, chiếp, tôi ra đời.

Gà xuống ổ. Mười lăm chú gà con đẹp như những con gà búp bê làm bằng bông. Con thì vàng như tơ, con thì có vệt nâu trên lưng. Những đôi chân nhỏ xiu chạy lon ton chung quanh mẹ. Gà mẹ gầy dẹt, chỉ còn là một nắm da bọc xương. Tuy vậy nhưng hễ kiếm được một hạt thóc, một con sâu, gà mẹ vẫn kêu vang lên gọi con lại và nhường cho con ăn. Còn mình chỉ ăn gọi là để lấy sức nuôi con. Đêm mùa đông, lũ gà con chui vào nằm hết trong đôi cánh, dẫu nào cũng kêu:

— Rét, rét!

Gà mẹ bảo:

— Có mẹ đây, có mẹ ủ ấm cho các con đây.

Một hôm lũ gà con nhận ra điều đó liền hỏi mẹ:

— Mẹ ơi, chúng con được ăn no, thì mẹ phải chịu đói hả mẹ?

Gà mẹ đáp:

— Các con no, mẹ chịu đói cũng không sao.

Gà con lại hỏi:

— Các con được mẹ ủ ấm, còn mẹ phải chịu rét hả mẹ?

— Không sao, mẹ chịu được!

Gà con lại hỏi:

— Chúng con lớn khỏe, thì mẹ làm sao hả mẹ?

— Thì mẹ già yếu đi chứ sao nữa...



Một con diều hâu bỗng bay đến lượn vòng trên cao. Gà mẹ nhìn thấy cái bóng đen của kẻ thù lướt trước mặt, liền báo cho đàn con biết.

Lũ con khiếp sợ chạy nấp vào bụi, còn gà mẹ xù cánh nhảy lên đánh diều hâu. Con diều hâu thềm mồi vừa đánh nhau với gà mẹ vừa liếc nhìn lũ gà con. Nhưng gà mẹ không để cho hân được yên. Và cuối cùng gà mẹ đã mổ đúng vào con mắt gian xảo độc ác của kẻ thù. Con diều hâu loạng choạng bay đi mất. Gà mẹ chưa kịp nghỉ ngơi, vừa thở vừa gọi con rối rít:

— Các con đâu cả rồi!

Lũ con từ trong bụi chạy ra vừa run vừa trả lời:

— Chúng con đây ạ.

Gà mẹ đếm đủ mười lăm con, lại dịu dàng bình thản đi bới mồi cho con ăn. Lũ gà con hỏi:

— Chúng con sợ quá, mẹ không sợ chứ?

— Ừ, mẹ không được sợ, vì nếu mẹ sợ, thì con chim độc ác kia sẽ bắt mất các con.

Một chú gà con có vẻ thông minh liền nói:

— Buồn cười nhỉ, cái gì mẹ cũng ngược với các con. Chúng con no, mẹ đói. Chúng con ấm, mẹ rét. Chúng con lớn khỏe, mẹ già yếu. Chúng con sợ, mẹ không sợ. Có phải không mẹ?

Gà mẹ gật đầu:

— Có lẽ như thế.

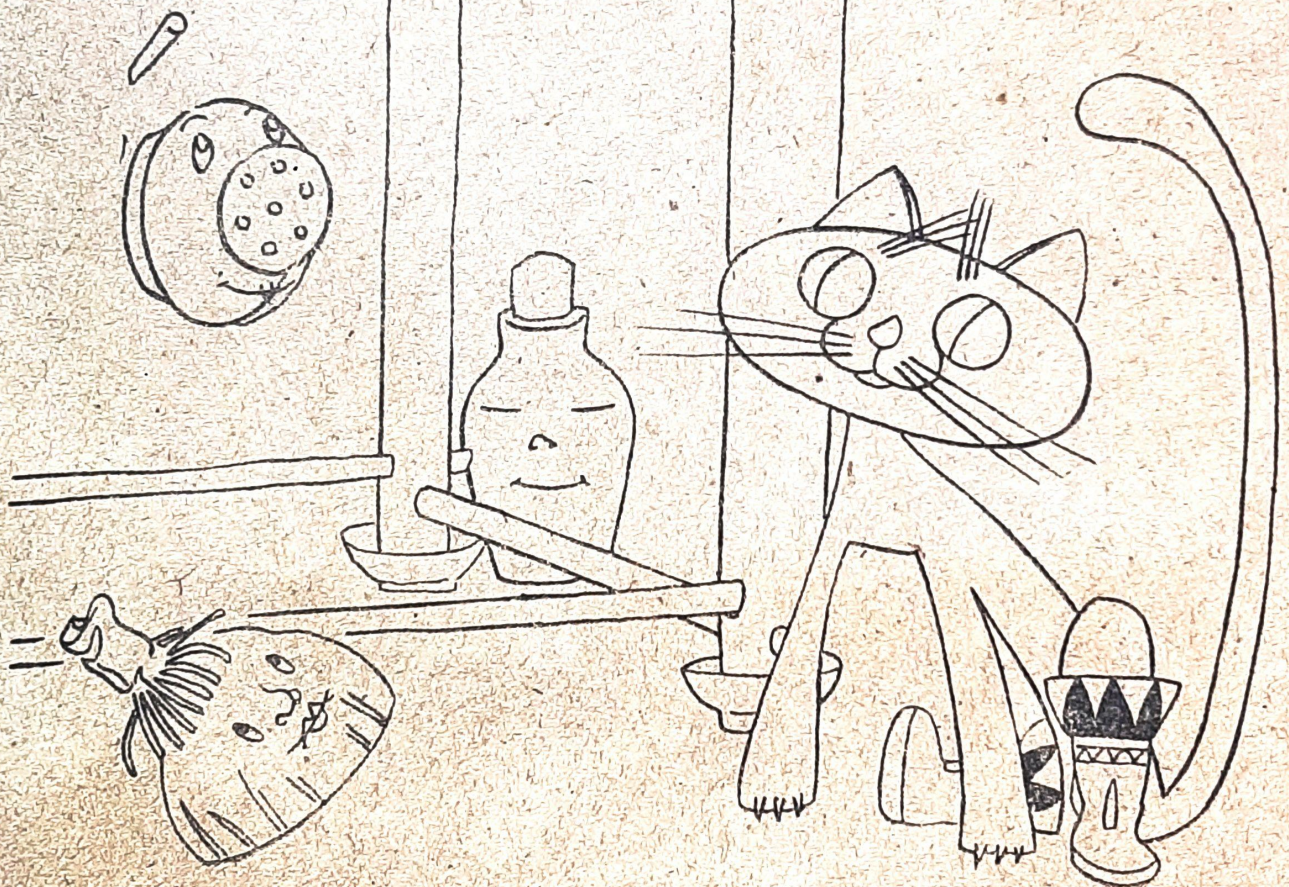
Thực ra thì không hẳn như vậy. Đàn gà con chưa biết rằng có những điều giữa mẹ và chúng nó không trái ngược nhau. Vì như khi chúng nó buồn thì gà mẹ cũng buồn, khi chúng nó vui thì gà mẹ cũng vui. Có biết điều đó thì chúng nó mới thấy cần phải ngoan ngoãn và vui vẻ.

MƯU MÈO THẲNG CHUỘT

Thằng Chuột ranh mãnh đã đánh cắp được một miếng thịt trong chạn và hí hửng nhảy tót lên xà nhà. Nhưng vô phúc cho hân, Mèo ngồi thu hình trông góc nhà đã trông thấy và thét lên một tiếng:

— « Ngao »!

Thằng Chuột giật mình luống cuống rơi bịch xuống nền đất trước mặt Mèo. Trong lúc nguy khốn, Chuột nghĩ ra một kế, hân lễ phép:



— Thưa bác Mèo đáng kính, chắc bác vui lòng cho kẻ có tội này được nói đôi lời trước khi bị xử phạt.

Mèo nháy râu:

— Mày nói đi!

— Thưa bác, ông cụ nhà tôi bị ốm hơn một tháng nay, bác cho phép tôi được đem miếng thịt này về cho ông cụ, rồi tôi xin ra đây nộp mình cho bác. Chà ông cụ bao giờ cũng bảo chúng tôi rằng trên đời này không ai nhân đức bằng bác Mèo.

Mèo dịu giọng:

— Thế à, ông cụ nhà mày tao có biết, tao có nhắc trông thấy đôi lần mà tiếc chưa được gặp mặt. Bây giờ mày đưa tao về nhà, nhân tiện tao cũng muốn hỏi thăm ông cụ nhà mày một chút.

Chuột nghĩ bụng: « Cái lão này cáo thật ». Hắn lại nghĩ ra một kế khác:

— Thưa bác, được bác đến thăm thì hân hạnh quá. Nhưng tiếc vì nhà cửa có người ốm hơi hăm lăm, mời một người sang trọng như bác đến chơi thì bất tiện. Quá thật, chúng tôi lúc nào cũng yêu mến bác, giả được bác cho phép tôi có thể chứng minh điều đó ngay tại đây.

Mèo lim dim mắt:

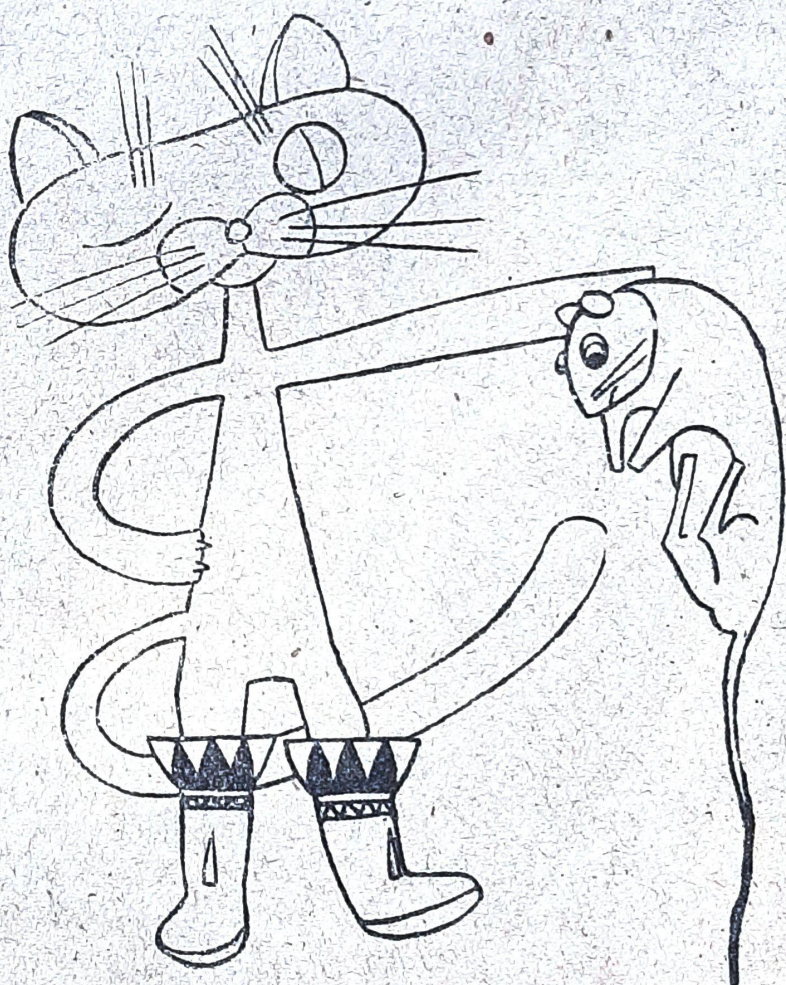
— Mày định làm gì?

— Thưa bác, một lần tôi đi kiếm ăn xa, lên tận ngọn núi Bồng Long gặp một vị tiên Quý Cốc. Người có truyền cho tôi một ít phép thuật. Bác cho phép tôi được nhờ một cái lông đuôi của bác, bác nhắm mắt lại, tôi thổi một cái thì bác sẽ biến thành một con chuột như tôi.

Mèo gật gù:

— Mày giỏi đấy, nhưng tao biến thành con chuột để làm gì?

— Dạ, chỉ để chúng



minh lời tôi nói. Bởi khi bác thành chuột bác sẽ hiểu ngay chuột yêu mến mèo biết chừng nào.

Mèo tỏ vẻ thích chí:

— Tuyệt thật. Nhưng tao đã biết rõ lòng yêu mến của mày rồi. Còn mày thì chưa hiểu được bụng dạ tao đâu. Để chứng minh điều đó bây giờ tao há miệng để mày chui vào...

Chuột thấy như gãy gãy sốt, vội ngắt lời:

— Thưa bác để làm gì kia ạ?

— Tao nuốt mày vào bụng, để mày biết rõ rằng mày yêu mến tao như thế nào, thì bụng dạ tao cũng yêu mến mày như thế.

Và không để thẳng Chuột kịp nghĩ ra mưu mẹo khác, Mèo chớp ngay lấy cớ hân.

CÂY BÀNG

Đầu mùa hè, gia đình Vân chuyển nhà ra chỗ ở mới. Nơi này, Vân thích nhất là ở góc vườn có một cây bàng. Những cành bàng chia ngang ra bốn phía, những chiếc lá to tròn kết thành cái lồng lăm nên một khoảng bóng mát dưới gốc. Vân thường ngồi dưới bóng mát ấy hứng gió và đọc sách. Buổi sáng đàn chim riu rít chuyện trò trên cây. Đến trưa, những chú chim sâu nhỏ bé cần mẫn lách chạch trong tán lá, lẫn với màu lá thật khó mà nhìn thấy.

Ngồi dưới bóng cây bàng những buổi trưa hè, Vân nhìn ra cánh đồng, nhìn ra chân trời xa tit. Có lúc Vân dựa vào gốc bàng lim dim mắt, mơ một giấc mơ chớp nhoáng. Lúc tỉnh dậy ngo ngằn tiếc giấc mơ đẹp, và tưởng chính cây bàng cùng mình chứng kiến những điều kỳ lạ vừa xảy ra.

Rồi mùa hè, mùa thu qua đi, mùa đông đến. Những cơn gió heo thồi về khô lạnh, và những đợt mưa phùn nhẹ như khói dăng dăng khắp trời. Ngoài những buổi đi học, Vân ít khi ra khỏi nhà. Một hôm, trời nắng ấm, Vân ngạc nhiên nhìn thấy cây bàng đỏ sẫm một màu như tiết đọng. Ai nhuộm nên cái màu đỏ ấy? Vân đứng dưới gốc bàng tự hỏi. Một cơn gió xao xuyến thổi đến. Những chiếc lá bàng đỏ rụng xuống chao đi chao lại một cách nặng nề rồi rơi xuống mặt đất. Không còn tiếng chim riu rít, nhưng còn nhìn rõ được vài chú chim sâu màu xanh nổi bật lên giữa những lá đỏ, như các trái cây biết cử động.

Một đợt gió mùa đông bắc lạnh lẽo thổi về. Hôm sau lá bàng rụng đỏ gốc. Và trên cây chỉ còn trơ những cành khô trụi như những cánh tay gầy guộc run rẩy trong gió rét.





Vân thương cây bàng quá. Người bạn che nắng cả một mùa hè, người bạn đã từng chứng kiến những giấc mơ của mình. Bây giờ thì Vân ngồi sưởi ấm trong nhà, còn cây bàng một mình chịu giá rét. Vân không đành lòng liền quét rác trong vườn vun lại gần gốc bàng và châm lửa đốt.

— Minh đốt lửa cho đằng ấy sưởi nhé! — Vân thì thầm — Đằng ấy kỳ lạ thật! Mùa hè nóng bức thì mặc dày quần áo, còn mùa đông rét buốt lại cởi trần tròng trọc. Trông đằng ấy gầy guộc quá.

Cây bàng đang hút nhựa từ dưới lòng sâu đất ấm lên nuôi thân, bỗng giật mình vì một ngọn lửa tấp vào da nóng bỏng. Nếu như không trông rõ cặp mắt dày vẻ ái ngại và thương mến của cậu bé nhìn mình, thì cây bàng đã tưởng có kẻ đem lửa đốt làm hại mình. Nói làm sao cho cậu bé tốt bụng hiểu.

— Không, tôi không phải kẻ khờ hạnh, trút bỏ áo khoác đi để chịu rét đâu. Cậu có hiểu không? Tôi trút bỏ tất cả lá già đi để dồn nhựa nuôi những chồi non mạnh khỏe. Rồi cậu xem, mùa xuân đến, những lá non sẽ xòe ra trên khắp thân tôi như những ngọn cờ mọc đều trong đêm đầu một ngày hội lớn. Và mỗi lần như thế tôi sẽ lớn lên, lớn lên khác hẳn. Cậu chưa biết đó thôi, mọi cây cối đều thay lá, nhưng những cây khác thay đổi dần dần, chậm chạp, vì thế mà họ không thể lớn nhanh như tôi. Mùa hè sang năm, cậu sẽ được ngồi dưới một bóng mát to rộng hơn, dày dặn hơn. Chim chóc sẽ kéo đến đông vui hơn.

Rất tiếc, Vân không hiểu những lời nói đó. Hàng ngày vào buổi chiều Vân vẫn đốt một đồng lửa sưởi ấm cho cây bàng.

Làm thế nào bây giờ. — Cây bàng nghĩ — Làm thế nào để cậu bé tốt bụng hiểu rằng việc làm của cậu không cần thiết. Và cái đồng lửa kia mỗi ngày một gần sát vào gốc cây thì thật là tai hại.

Cây bàng đã quyết định: Đáng lẽ chờ đến mùa xuân, khi những hạt mưa bụi rắc hơi ẩm tưới mát mặt đất thì cây bàng mới nhú chồi. Nhưng để đáp lại lòng tốt của Vân, cây bàng đã nhú mầm sớm hơn... Từ các đầu cành đã vọt ra những cái chồi màu xanh sẫm pha đỏ tia mập béo khum khum như những bàn chân chó con.

Một buổi sáng Vân nhìn thấy cảnh đó reo lên thích thú, thấy công việc mình làm đã có kết quả. Còn cây bàng yên tâm không lo bị ngọn lửa đốt nóng thân mình nữa.

CON ỐC BIỂN

Bác Dương làm ở công ty vận tải đường biển, đến chơi nhà Hà. Bác là bạn cũ của bố Hà, hai người đã ở cùng một đơn vị bộ đội hồi kháng chiến chống Pháp. Tóc bác đã hoa râm, nhưng da còn đỏ như đồng hun và tiếng nói sáng sủa. Bác vừa đi một chuyến trên biển hai tháng. Bác tặng Hà một gói quà. Bác nói:

— Quà của người đi biển đây cháu ạ. Những con ốc biển bác đã nhặt được ở nhiều nơi. Chúng nó sẽ kể cho cháu nghe về biển, về đại dương, quê hương của trời, nước và sóng gió.

Bác nói vui thế chứ, những con ốc biết kể chuyện ư? Hà nghĩ thầm như vậy. Bác Dương đoán được ý nghĩ ấy liền nói:

— Theo bác thì mọi loài vật đều có tiếng nói riêng. Miễn là cháu biết nghe và hiểu được chúng nó. Cháu cứ thử xem.

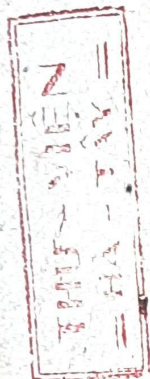
Trong gói quà có bốn con ốc. Một con dáng tròn, màu da trắng ngà nổi lên những chấm vuông đều đặn màu nâu. Đây là con Ốc Hương. Nó có vẻ giản dị và hiền lành. Con Ốc Nón có dáng hình đúng như cái nón, da hơi thô và cứng rắn. Con thứ ba dài thon hơn ngón tay, cái miệng lại cong lên, người đi biển thường dùng làm cái điều hút thuốc, vì vậy người ta đặt cho nó cái tên là Ốc Điều. Còn con thứ tư, thì có dáng đặc biệt. Da trơn bóng màu com nệp. Miệng loe ra như cái loa kèn. Đây là một anh chàng ba hoa, nếu không cũng là người có tính coi mớ ham hiểu biết. Nó mang tên Ốc Loa.

Hà xếp bốn con ốc lên bàn học của mình, thỉnh thoảng lại cầm lên xem, và áp vào tai. Hà mơ hồ nghe thấy một thứ tiếng thăm thì rất nhỏ từ con ốc phát ra, nhưng không thể nào hiểu được. Thước ra thì trong lúc Hà ngồi làm bài, bốn con ốc đã nói với nhau đủ thứ chuyện. Đây là một buổi nói chuyện của chúng nó.

Kể lên tiếng đầu tiên không phải ai khác mà chính là anh chàng Ốc Loa.

Ốc Loa: — Chị Ốc Hương ạ, chị không nên buồn rầu mà thở dài nào ruột như thế.

Ốc Hương: — Ở đây anh thích thú lắm à?



TN 2662

44316



Ốc Loa:—Tôi vẫn ao ước đi đây đi đó từ bé. Chị có biết đây là vùng nào không? Khác hẳn nơi ta ở. Chị hãy nhìn xem, đồi núi và cây cối điệp trùng. Từ biển lên đây có lẽ hàng nghìn dặm đường. Nếu cứ đi như cách của chúng ta, dùng miệng mà nhích từng tí một, thì bao nhiêu năm cho tới được nơi này. Phải rồi, đàn bà con gái như chị thường không thích rời quê nhà nửa bước.

Ốc Nón:—Anh Ốc Loa không nên coi thường chúng tôi như thế. Đối với tôi đồi núi không lạ đâu. Tôi đã từng ở một hòn đảo. Tôi đã biết thế nào là đất là đá. Nhờ thế mà tôi rất cứng rắn.

Ốc Loa:—Cái đó còn phải xem thế nào đã, chị Ốc Nón ạ.

Ốc Nón:—Còn phải xem gì nữa, hòn đảo tôi ở chính là nơi đã xảy ra cuộc chiến đấu giữa bộ đội ta và máy bay kẻ cướp Mỹ. Tôi đã nghe tiếng súng và tiếng bom nổ. Có lần quả bom rơi vào tôi, nếu tôi mềm yếu thì không còn đến bây giờ nữa. Quá thật lúc ấy tôi chỉ thấy hơi choáng váng một chút.

Ốc Loa:—Chị nói nghe ra hơi khó tin đấy.

Ốc Nón:—Người ta có thể không tin anh, chứ người ta sẽ tin tôi.

Ốc Hương:—Không nên cãi nhau như thế. Tôi thấy khó chịu, vì thiếu cái chất mặn và màu xanh bát ngát của biển. Chính nhờ chất mặn kỳ diệu của nước biển mà tôi tạo được mùi hương cho mình. Không yêu cái nơi mình sống, thì không phải là điều hay.

Ốc Loa:—Nhưng chỉ biết nơi mình ở mà không biết những nơi khác thì cũng chẳng phải là điều tốt. Anh Ốc Điều, ý kiến anh thế nào?

Ốc Điều:—Tôi cũng thích đi đây đi đó, nhưng cuối cùng vẫn muốn được trở về nơi mình ở. Bây giờ tôi lo không biết bằng cách nào chúng ta có thể trở về biển. Đường thì xa, mà dọc đường có biết bao nhiêu trở ngại!

Ốc Nón:—Phải cứng rắn, phải cứng rắn! Các anh bộ đội ở đảo còn gọi tôi là ốc «Boong ke» đấy. Các bạn có hiểu không. «Boong ke» là một thứ đại loại cũng như xi măng cốt sắt.

Ốc Điều:—Chị chưa gặp đó thôi. Loài chúng tôi khổ sở vì một bọn ăn bám. Chúng nó là một giống quái. Chân tay lông lá. Chúng nó bám vào chúng tôi rồi chui vào trong vỏ, gặm dần thịt chúng tôi và ở lì trong đó. Ai đụng đến chúng tôi, thì chúng nó lại thò mấy cái chân lông lá góm ghiecs ra ngoài khiến người ta phải kinh tởm.

Ốc Nón:—Thế mà các anh chịu à?

Ốc Điều:—(Thở dài) Thịt chúng tôi vốn mềm và ngon.

Ốc Nón:—Gặp tôi, tôi sẽ nghiền nát chúng nó ngay.

Ốc Loa:—Thế mà anh vẫn còn thích trở về biển?

Ốc Điều:—Tôi muốn trở về đây, bởi vì chúng tôi muốn tự mình tìm cách trừ diệt loài ăn bám ấy.

Ốc Hương:—Chúng ta sẽ chết khô ở đây mất. Thiếu gió, thiếu sóng, thiếu ánh nắng mặt trời. Ở đây mọi thứ đều yên tĩnh bình lặng quá.

Ốc Loa:—Chị Ốc Hương ạ, bay trong vũ trụ còn yên tĩnh hơn nữa kia.

Ốc Nón:—Anh đã bay trên ấy rồi ư?

Ốc Loa:—Chưa, nhưng tôi hy vọng như thế. Biết đâu một nhà bác học sẽ đưa tôi vào con tàu vũ trụ hoặc đề thí nghiệm, hoặc giả vì một sự đăng trí, mà các nhà bác học thì hay đăng trí. Có thể tôi sẽ được đi một chuyến như thế.

Ốc Điều:—Anh thực là có đầu óc mơ mộng.

Ốc Loa:—Chính biển nuôi cho tôi đầu óc ấy.

Ốc Nón:—Anh hơi viển vông đấy.

Ốc Loa: Không đâu, không viển vông chút nào cả. Người ta tin được một quả bom rơi vào người chị mà không hề gì, thì người ta cũng tin là có lúc tôi sẽ bay lên vũ trụ...

Không biết những con ốc biển còn tranh cãi với nhau đến bao giờ? Và đến bao giờ thì Hà sẽ hiểu được tiếng nói của chúng. Khi Hà hiểu được Hà sẽ làm gì? Ta thử đoán xem. Có thể Hà sẽ đem những con ốc lưu lạc kia về quê chúng nó. Hà sẽ được bác Dương cho đi theo một chuyến trên biển. Người ta nói mỗi lần đi biển, lòng dũng cảm sẽ tăng lên một ít.

Và ý nghĩ con người ta sẽ phóng khoáng, mong đạt tới một điều gì to lớn hơn. Từ đó, Hà có thể sẽ là người mang theo con Ốc Loa bay lên vũ trụ. Có thể lắm chứ. Khởi chuyện hôm nay còn là kỳ lạ viển vông mà ngày mai đã trở thành chuyện bình thường. Vì thế mà con người vươn lên mãi mãi.